

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự; Khoản 7, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 34/2022/TLST-DS ngày 07 tháng 3 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện. Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị L, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Tổ dân phố CT, thị trấn PX, huyện YT, tỉnh BG.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Tổ dân phố P, thị trấn PX, huyện YT, tỉnh BG

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Chị Nguyễn Thị H có trách nhiệm trả cho chị Trần Thị L số tiền gốc 230.000.000 đồng (hai trăm ba mươi triệu đồng); tiền lãi tính đến ngày 17/3/2022 112.631.000đ (một trăm mười hai triệu sáu trăm ba mươi một nghìn đồng); Tổng cộng cả gốc và lãi là 342.631.000 đồng (Ba trăm bốn mươi hai triệu sáu trăm ba mươi một nghìn đồng). Thời hạn trả tiền cuối cùng vào ngày 30/6/2022.

Đến hạn trả tiền chị H không trả tiền cho chị L theo thoả thuận, thì ngoài số tiền phải trả chị H còn phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại khoản 2 điều 357 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

\* Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 8.565.775 đồng (Tám triệu năm trăm sáu mươi năm nghìn bảy trăm bảy mươi năm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả chị Trần Thị L số tiền 5.750.000 (Năm triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0008689 ngày 01/3/2022 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện YT thu.

**3.** Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Toà án nhân dân tỉnh BG;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BG
- Viện kiểm sát ND huyện YT;
- Các đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện YT;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Đinh Thị Vân Anh**